

BỘ NỘI VỤ

PHỤ LỤC SỐ 02

**Trả lời kiến nghị của cấp ủy, tổ chức đảng để thực hiện nhiệm vụ
tăng trưởng GDP bình quân trong giai đoạn 2026 - 2030 từ 10% trở lên theo Nghị quyết Đại hội XIV**
(Kèm theo Công văn số /BNV-VP ngày /5/2026 của Bộ Nội vụ)

STT	Đơn vị đề xuất	Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất, kiến nghị	Trả lời
1	Hung Yên	Sau khi sáp nhập tỉnh, do nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp rất lớn, thiếu hụt lao động cục bộ trong một số loại hình doanh nghiệp dẫn đến việc doanh nghiệp gặp khó khăn trong việc tuyển dụng, thu hút và giữ chân người lao động.	- Phối hợp với các địa phương xây dựng các chương trình, đề án đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao, tạo nguồn nhân lực trình độ cao, đáp ứng yêu cầu của các ngành công nghiệp mới, công nghệ cao, gắn kết chặt chẽ giữa cơ sở đào tạo và nhu cầu của doanh nghiệp trong các khu công nghiệp.	- Về kiến nghị xây dựng các chương trình, đề án đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao: Nội dung này thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đề nghị địa phương chủ động trao đổi, có văn bản xin ý kiến hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo để phối hợp triển khai theo đúng thẩm quyền. - Về việc hỗ trợ địa phương và doanh nghiệp giải quyết tình trạng thiếu hụt lao động cục bộ: Bộ Nội vụ (Cục Việc làm) đã triển khai và đưa vào vận hành Sàn giao dịch việc làm quốc gia (tại địa chỉ: vieclam.gov.vn). Đề nghị địa phương tích cực khai thác, sử dụng nền tảng này cùng với hệ thống các Trung tâm dịch vụ việc làm để kết nối dữ liệu cung - cầu lao động. Thông qua việc tổ chức các hoạt động giao dịch việc làm trực tuyến, các doanh nghiệp (đặc biệt là trong các khu công nghiệp) sẽ được hỗ trợ tiếp cận nhanh nhất với nguồn nhân lực trên phạm vi toàn quốc, góp phần giảm thiểu tình trạng thiếu hụt lao động cục bộ tại địa phương.
2	Quảng Ninh	Mô hình tăng trưởng của tỉnh chuyển dịch còn chậm, chưa thực sự dựa trên khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, vẫn phụ thuộc nhiều vào phát triển hạ tầng, bất động sản, du lịch và khai thác các lợi thế sẵn có. Quy mô kinh tế của tỉnh đạt khoảng 368 nghìn tỷ đồng, song dư địa tăng trưởng vẫn dựa nhiều vào các ngành truyền thống như than, điện (chiếm trên 32%), trong khi công nghiệp chế biến, chế tạo và các ngành công nghệ cao phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, thu hút các dự án FDI quy mô lớn còn hạn chế. Việc khai thác các lợi thế về kinh tế biển, kinh tế biên giới và các cực tăng trưởng chưa gắn kết chặt chẽ; nguồn nhân lực chất lượng cao và hệ sinh thái đổi mới sáng tạo còn hạn chế; cơ chế, chính sách đặc thù tạo động lực phát triển chưa được hình thành đầy đủ; việc mở rộng và khai thác các không gian phát triển mới còn chậm, chưa tạo được dư địa tăng trưởng đủ lớn cho giai đoạn tới... Trong bối cảnh đó, mục tiêu tăng trưởng giai đoạn 2026 - 2030 đạt khoảng 12%/năm đặt ra yêu cầu phải tạo đột phá mạnh mẽ về thể chế, cơ chế, chính sách; hình thành các động lực tăng trưởng mới, bền vững, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại, phát huy hiệu quả các tiềm năng, lợi thế, tạo nền tảng cho phát triển nhanh và bền vững.	1. Trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định thành lập thành phố Quảng Ninh trực thuộc Trung ương trong năm 2026 3. Đề nghị Đảng ủy Chính phủ quan tâm chỉ đạo các bộ, ngành liên quan phối hợp nghiên cứu, xem xét các nội dung để tỉnh hoàn thiện quy trình, hồ sơ trình cấp có thẩm quyền quyết định thành lập thành phố Quảng Ninh trực thuộc Trung ương trong năm 2026	Ngày 07/4/2026, Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận số 20-KL/TW, trong đó đồng ý chủ trương thành lập thành phố Quảng Ninh trực thuộc Trung ương. Trên cơ sở Kết luận của Bộ Chính trị, hiện nay Tỉnh ủy Quảng Ninh đang chỉ đạo các cơ quan liên quan rà soát, hoàn thiện hồ sơ Đề án thành lập thành phố Quảng Ninh trực thuộc Trung ương để trình Hội nghị Trung ương 3 khóa XIV xem xét theo quy định. Sau khi có Kết luận của Hội nghị Trung ương 3 khóa XIV đồng ý ý chủ trương thành lập thành phố Quảng Ninh trực thuộc Trung ương, tỉnh Quảng Ninh sẽ phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Nội vụ và các bộ, ngành Trung ương hoàn thiện hồ sơ Đề án trình Chính phủ để trình Quốc hội xem xét theo quy định. Bộ Nội vụ sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ với tỉnh Quảng Ninh và các cơ quan có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao trong quá trình xây dựng, hoàn thiện Đề án, bảo đảm chất lượng, tiến độ trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định

STT	Đơn vị đề xuất	Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất, kiến nghị	Trả lời
3	Thành phố Đà Nẵng	Về mô hình tổ chức, biên chế của Cảng vụ đường thủy nội địa thuộc địa phương: Tại Thông tư số 18/2025/TT-BXD, Bộ Xây dựng quy định rõ: Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ đường thủy nội địa trực thuộc Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam là tổ chức hành chính tương đương chi cục, thực hiện chức năng quản lý nhà nước; Cảng vụ trực thuộc Sở là cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn về lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa thuộc phạm vi quản lý được giao tương tự như các nhiệm vụ và quyền hạn của Cảng vụ đường thủy nội địa trực thuộc Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam. Trong khi đó, không quy định cụ thể mô hình, tổ chức hoạt động của Cảng vụ trực thuộc Sở là tổ chức hành chính tương đương chi cục hay đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở.	Sớm có văn bản hướng dẫn để địa phương có cơ sở thực hiện. Trong trường hợp xác định Cảng vụ Đường thủy nội địa trực thuộc Sở là tổ chức hành chính tương đương chi cục, thực hiện chức năng quản lý nhà nước, đề nghị điều chuyển số chỉ tiêu số lượng người làm việc giao tại các Cảng vụ đường thủy nội địa địa phương sang biên chế công chức.	1. Căn cứ quy định tại Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2004 (sửa đổi, bổ sung năm 2014), Nghị định số 08/2021/NĐ-CP và Thông tư số 18/2025/TT-BXD, thì Cảng vụ đường thủy nội địa trực thuộc Sở Xây dựng thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về đường thủy nội địa đối với cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu và khu vực quản lý được giao tại địa phương. Theo đó, Cảng vụ đường thủy nội địa là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Xây dựng, được bố trí công chức để thực hiện nhiệm vụ được giao. 2. Việc điều chuyển biên chế sự nghiệp thành biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước ở bộ, ngành, địa phương (trong đó có Cảng vụ đường thủy nội địa trực thuộc Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng), Bộ Nội vụ đã tổng hợp, báo cáo Ban cán sự đảng Chính phủ để báo cáo Bộ Chính trị, Ban Chỉ đạo Trung ương về quản lý biên chế khi đề xuất biên chế giai đoạn 2022-2026 (tại Văn bản số 625-CV/BCSĐCP ngày 21/02/2022 và Tờ trình số 2439-TTr/BCSĐCP ngày 17/11/2023). Hiện nay, Bộ Nội vụ đã báo cáo Đảng ủy Chính phủ và gửi Ban Tổ chức Trung ương tổng hợp để báo cáo Bộ Chính trị xem xét, quyết định khi đề xuất biên chế giai đoạn 2026 – 2031 (tại Văn bản số 103-BC/ĐU ngày 12/12/2025).
4	Thành phố Hồ Chí Minh	Năng suất các yếu tố tổng hợp (TFP) của Thành phố Hồ Chí Minh (cũ) đạt bình quân trên 50,7% trong giai đoạn 2021-2025, mặc dù có xu hướng tăng nhưng vẫn cần cải thiện đáng kể để đạt mục tiêu 55%-60% trong giai đoạn tới, nhằm đóng góp chủ yếu vào tăng trưởng GRDP. Năng suất lao động xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh (cũ) bình quân đạt 4,57%/năm, thấp hơn mục tiêu đề ra là 7%/năm.	1- Cho phép Thành phố xây dựng Đề án đào tạo nhân lực chất lượng cao cho các ngành dịch vụ và công nghiệp trọng yếu.	Kiến nghị, đề xuất thuộc thẩm quyền của Bộ Giáo dục và Đào tạo (cơ quan quản lý nhà nước về phát triển nguồn nhân lực). Đề nghị Tp. Hồ Chí Minh xin ý kiến của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

STT	Đơn vị đề xuất	Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất, kiến nghị	Trả lời
5	Thành phố Hồ Chí Minh	Chất lượng nguồn nhân lực, đặc biệt là nhân lực chất lượng cao trong các ngành công nghệ mới, chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu phát triển. Thị trường lao động còn nhiều điểm nghẽn, thiếu tính linh hoạt trong đào tạo nghề để đáp ứng nhanh chóng các nhu cầu thay đổi của thị trường, dẫn đến sự mất cân đối cung - cầu lao động giữa các ngành (thiếu hụt chuyên gia công nghệ thông tin, kỹ sư bán dẫn,...).	Cho phép thí điểm mô hình "Đào tạo theo đơn đặt hàng" giữa Thành phố - Trường đại học - Doanh nghiệp công nghệ để đảm bảo đầu ra sát thực tế. Xây dựng học bổng và cơ chế thu hút chuyên gia quốc tế, Việt kiều về giảng dạy và làm việc trong các trung tâm bán dẫn tại Khu Công nghệ cao.	- Kiến nghị, đề xuất về thí điểm mô hình "Đào tạo theo đơn đặt hàng" giữa Thành phố - Trường đại học - Doanh nghiệp công nghệ để đảm bảo đầu ra sát thực tế" thuộc thẩm quyền của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đề nghị Tp. Hồ Chí Minh xin ý kiến của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Đối với chính sách "Xây dựng học bổng và cơ chế thu hút chuyên gia quốc tế về giảng dạy và làm việc trong các trung tâm bán dẫn tại Khu Công nghệ cao": Nhằm thu hút, tạo điều kiện cho chuyên gia, lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam, Bộ Nội vụ đã tham mưu trình Chính phủ ban hành Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (có hiệu lực kể từ ngày 07/8/2025). Nghị định đã sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ nhiều nội dung nhằm tạo điều kiện thuận lợi thu hút lao động nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, nhất là chuyên gia, lao động kỹ thuật trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ cao, năng lượng, các lĩnh vực Việt Nam ưu tiên phát triển (ngành công nghiệp bán dẫn) với tư duy rộng mở “biên giới phẳng” và nguyên tắc tháo gỡ tối đa các rào cản bảo đảm thuận lợi, hanh thông, giảm thiểu các thủ tục hành chính không cần thiết (hiện nay, thời gian thủ tục cấp giấy phép lao động đã giảm từ tối đa 36 ngày làm việc xuống còn 10 ngày làm việc); đồng thời, bổ sung các trường hợp được không thuộc diện cấp giấy phép lao động (ví dụ: đối với lao động nước ngoài được các bộ, cơ quan ngang bộ hoặc UBND cấp tỉnh xác nhận vào Việt Nam làm việc trong các lĩnh vực tài chính, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia, các lĩnh vực ưu tiên phát triển kinh tế - xã hội). Bộ Nội vụ đã có Công văn số 4076/BNV-CVL ngày 29/4/2026 báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà về tình hình triển khai thực hiện Nghị định số 219/2025/NĐ-CP. Trên cơ sở chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ, Bộ Nội vụ sẽ chủ động phối hợp với các bộ, ngành, địa phương rà soát, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc và đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung các quy định nhằm tạo thuận lợi hơn nữa trong việc thu hút các chuyên gia, lao động nước ngoài, đơn giản hóa thủ tục hành chính cho cơ quan/tổ chức/doanh nghiệp.